TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1273/2017/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 13 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1101/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu: Bà Đàm Thị Hồng N, sinh năm 1981. Địa chỉ: Tầng M chung cư C, đường B, Phường A, quận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Trương Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tầng M chung cư C, đường B, Phường A, quận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng địa chỉ liên hệ: đường N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đàm Thị Hồng N và ông Trương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Đàm Thị Hồng N và ông Trương Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung là Trương Hữu V, sinh ngày 13/4/2015 và Trương Đàm An N, sinh ngày 26/10/2016. Hai bên thỏa thuận: Giao bà Đàm

Thị Hồng N trực tiếp nuôi con chung là Trương Đàm An N; Giao ông Trương Văn Thắng trực tiếp nuôi con chung Trương Hữu V. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Không có.

Về lệ phí thuận tình ly hôn: Bà Đàm Thị Hồng N và ông Trương Văn T phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được tính vào tạm ứng lệ phí do bà N và ông T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007182 ngày 15/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Bùi Thụy Hồng Châu

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện KSND cùng cấp;
- Chi cục THADS Q.TB;
- UBND xã T, Huyện Đ, tỉnh P
(Để ghi vào sổ hộ tịch đối với Giấy CNKH số 34/2014, quyển 01/2014 ngày 07/7/2014 do UBND UBND xã T, Huyện Đ, tỉnh P cấp);
- Lưu hồ sơ vụ án.